

# LẬP TRÌNH GAME VỚI UNITY

## Chương 1: Giới thiệu về 3D

ThS. Thái Duy Quý

Đà Lạt, Tháng 03 năm 2016



# Nội dung

- ❖ Hệ trục tọa độ
- ❖ Hệ trục cục bộ & tổng quát
- ❖ Vector & Camera
- ❖ Một số đối tượng cơ bản
- ❖ Chất liệu
- ❖ Lý tính của vật thể
- ❖ Xác định va chạm
- ❖ Vòng lặp game



# Hệ trục tọa độ

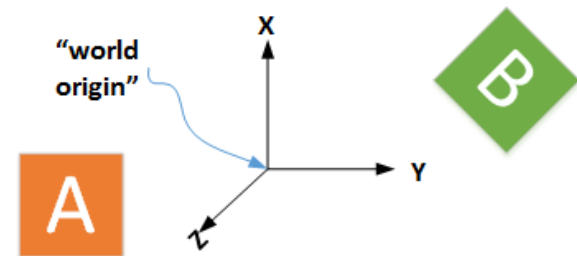
- ❖ Hệ trục thông thường trong 2D là  $(X,Y)$
- ❖ Trong không gian 3D:
  - Trục Z biểu diễn chiều sâu của đối tượng
  - Tọa độ có dạng  $(X,Y,Z)$
- ❖ Các phép toán như: Dịch chuyển, Co dãn, quay phụ thuộc vào hệ trục  $X,Y,Z$



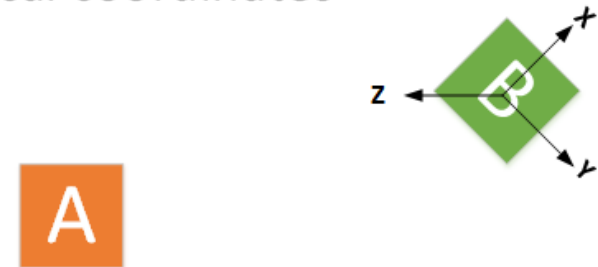
# Tọa độ tổng quát & Nội bộ

- ❖ Tổng quát (World): Hệ tọa độ chung (0,0,0) dùng chung cho mọi đối tượng.
- ❖ Nội bộ (Local): hệ tọa độ dựa trên vị trí mỗi quan hệ giữa các đối tượng (tâm đối tượng)

World coordinates



Local coordinates





# Vectors

- ❖ Vector: là một đường thẳng có hướng (biểu diễn bởi tọa độ) và độ dài (số).
- ❖ Vector có tác dụng:
  - Xác định hướng của đối tượng
  - Xác định khoảng cách của đối tượng.
  - Xác định góc của đối tượng

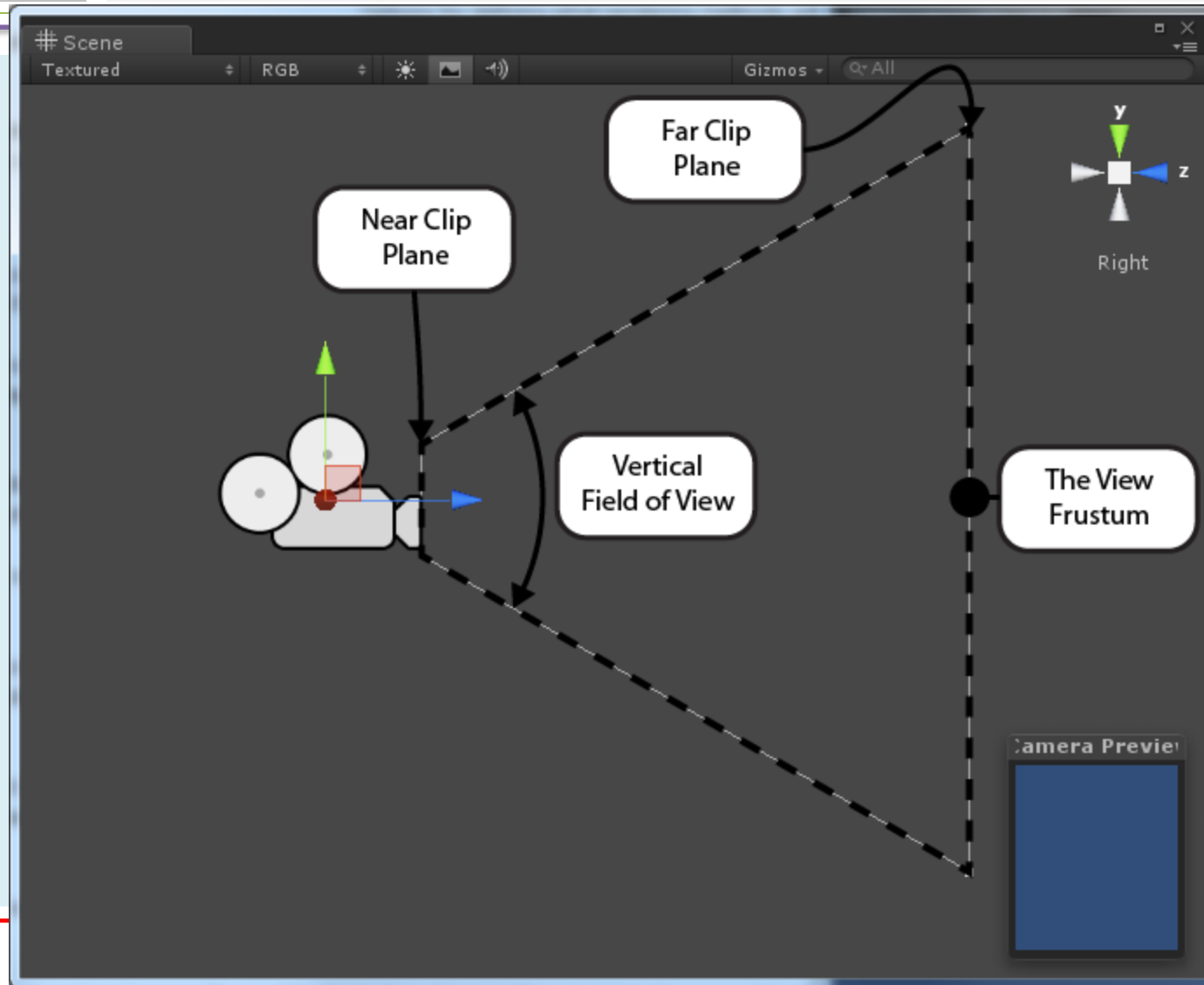


# Camera

- ❖ Camera giúp quan sát khung nhìn trong game.
- ❖ Với dạng kim tự tháp:
  - Có thể đặt ở bất kỳ đâu để quan sát.
  - Có thể gắn vào vật thể để chuyển camera
  - Có thể gắn vào nhân vật để di chuyển.
- ❖ Trong môi trường 3D, camera giống như mắt người, có thể quan sát, nhạy cảm với môi trường xung quanh.

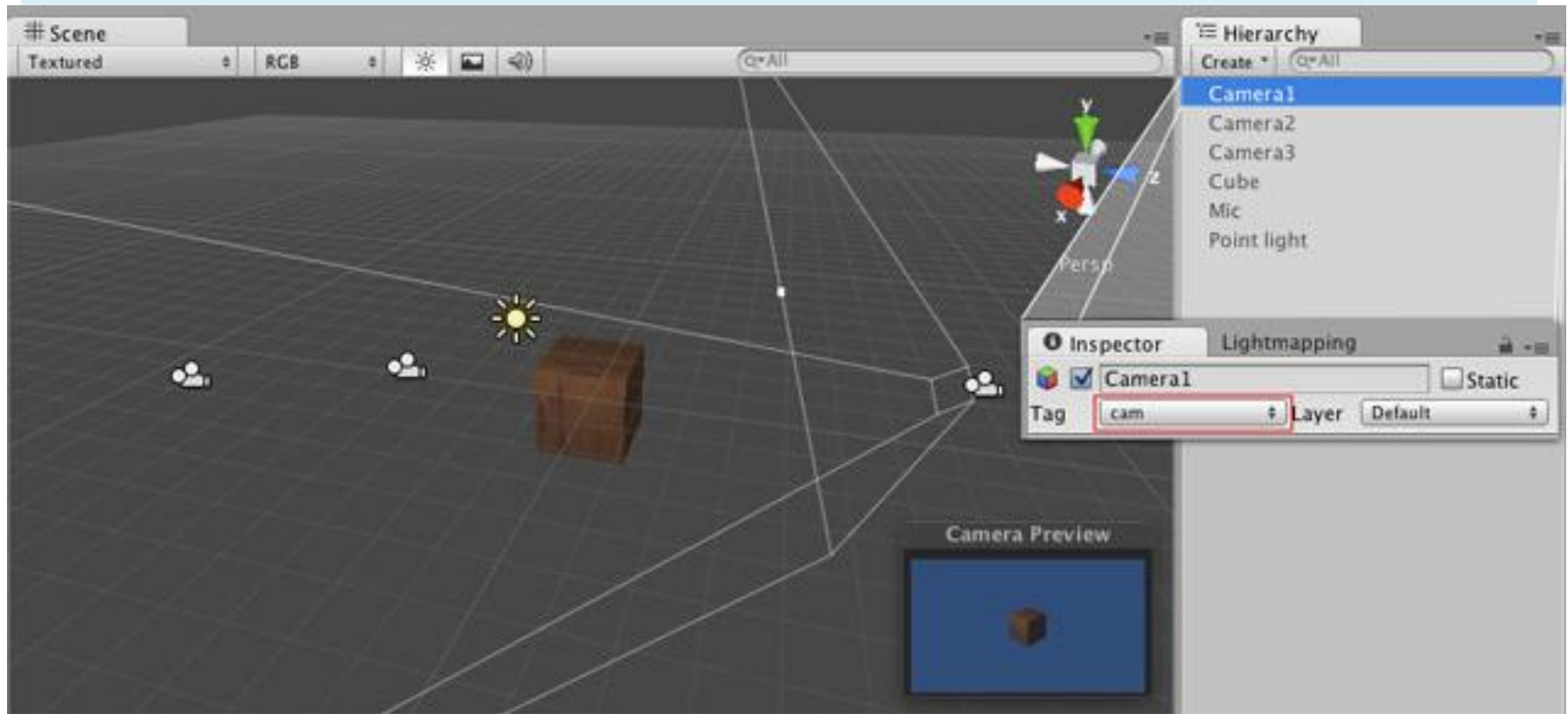


# Camera 2D





# Camera 3D





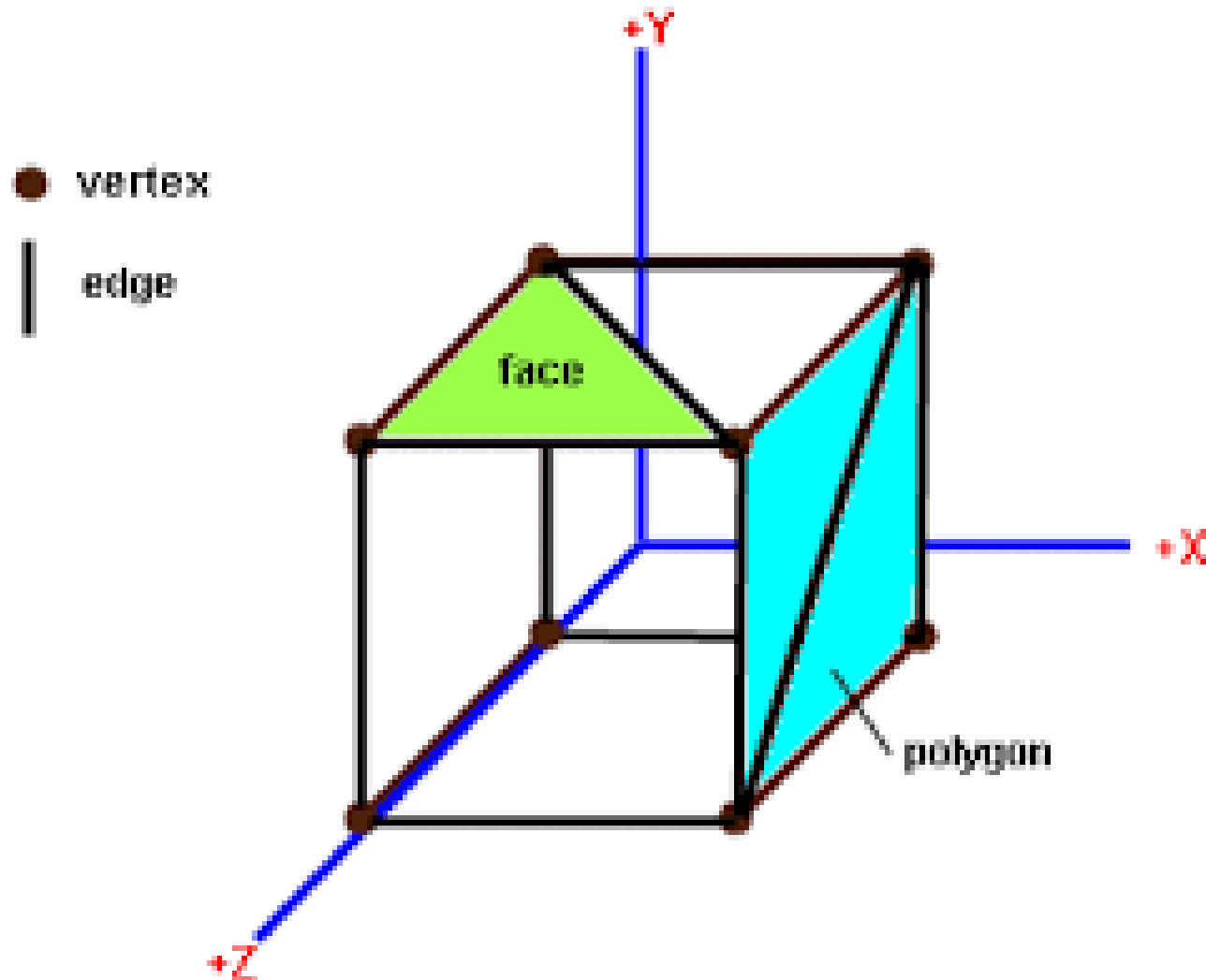


# Các đối tượng cơ bản

- ❖ **Polygons:** Là một tập hợp các đối tượng liên kết với nhau.
- ❖ Các đối tượng được cấu tạo từ các mặt (faces), mỗi mặt lại được tạo ra từ tam giác có các cạnh (edge).
- ❖ **Vertices:** là một tập hợp điểm để lưu trữ các đỉnh của một mặt nào đó.
- ❖ **Mesh:** Mặt lưới bao gồm nhiều tam giác.



# Các đối tượng cơ bản





# Chất liệu

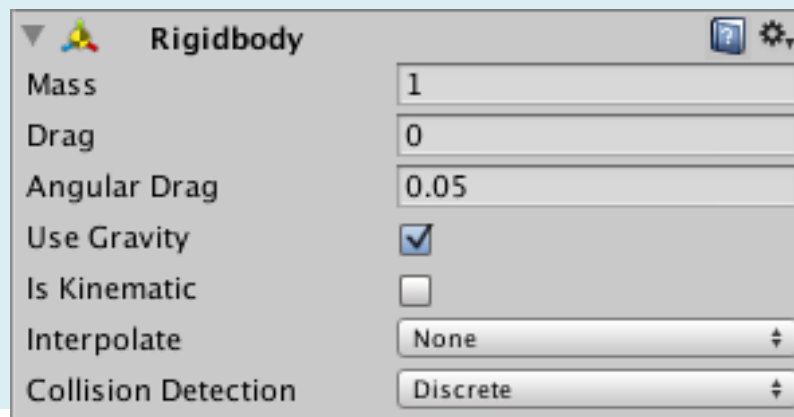


- ❖ **Materials:** Là chất liệu tạo nên vật thể cho đối tượng 3D.
- ❖ **Texture:** Là hình ảnh, dùng để tạo ra chất liệu.
- ❖ **Shader:** Độ mờ (tối) của đối tượng.
- ❖ Texture là một Material đơn giản, các Material thì làm việc với các Shader bao quanh vật thể.
  - **Example:** in a refective shader, the material will render refections of surrounding objects, but maintain its color or the look of the image applied as its texture.



# Lý tính của vật thể

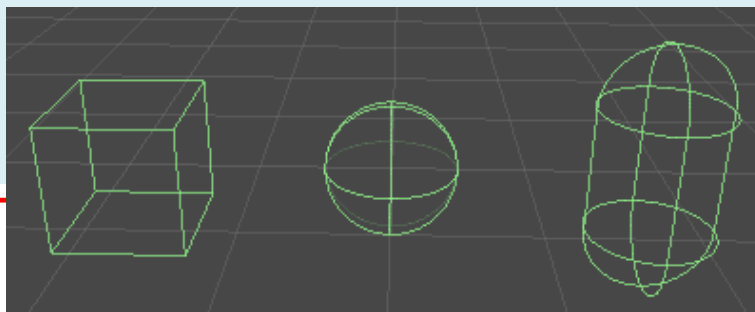
- ❖ **Lý tính:** khả năng mô phỏng lại các tính chất vật lý của đối tượng trong game.
- ❖ Khi tạo một vật thể, **Rigid Body** là một thành phần giúp vật thể giống với thực tế.
- ❖ Các tính chất trong **Rigid Body**:
  - **Mass:** Khối lượng
  - **Gravity:** Trọng lực
  - **Velocity:** Gia tốc
  - **Friction:** Ma sát





# Dò tìm va chạm

- ❖ **Collision detection:** Khả năng dò tìm va chạm của các đối tượng trong Game.
- ❖ Người ta tạo ra một thành phần để thực hiện công việc này: **Collider**.
- ❖ **Collider:** Là một khối vô hình, bao quanh vật thể, nhằm xác định va chạm của vật thể. Có các loại Collider như: Box, Sphere, Capsule...





# Vòng lặp Game

